

Số: 884/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 757/2025/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Bà **Tổng Mỹ T**, sinh năm: 1994;

Số CCCD: 079194005*** cấp ngày: 22/11/2021;

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự Xã hội.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: B, Khu phố A, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người yêu cầu: Ông **Mã Thanh P**, sinh năm: 1992;

Số CCCD: 094092012669 cấp ngày 12/05/2025;

Nơi cấp: Bộ Công an.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: Ấp C, phường V, Thành phố Cần Thơ (Địa chỉ cũ: Ấp C, xã L, huyện V, tỉnh Sóc Trăng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 08/12/2025, các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn; Bà Tổng Mỹ T và ông Mã Thanh P đã thỏa thuận được với nhau về việc thuận tình ly hôn.

[2] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Tống Mỹ T và ông Mã Thanh P đồng ý thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/03/2022 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên là Mã Anh T, giới tính: Nữ, sinh ngày: 10/3/2023. Bà T và ông P cùng thỏa thuận giao trẻ Anh T cho bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông P.

Ông P có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Tống Mỹ T và ông Mã Thanh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các vấn đề khác: Bà Tống Mỹ T và ông Mã Thanh P xác nhận không có.

- Về lệ phí: Bà Tống Mỹ T và ông Mã Thanh P chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà T và ông P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0034018 ngày 03/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Tống Mỹ T và ông Mã Thanh P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND KV10 – TP.HCM; (2)
- THADS TP.HCM; (1)
- UBND phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ; (2)
- (3)

THẨM PHÁN

Phan Thị Út

